TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 421/2023/HSPT
Ngày: 29-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Cao Văn Tám

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thuý, Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 543/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Cao Thị. Hằng do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 965/2023/QĐPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2022.

Bị cáo có kháng cáo:

Cao Thị H, sinh năm 1978; Trú tại: Khu phố 5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú tại: 30, Cao Thắng, khóm 2, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Cao Văn T sinh năm 1957 (đã chết); Họ và tên mẹ Bùi Thị N sinh năm 1956 (còn sống). Anh chị em ruột gồm: 05 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1993. Chồng: Đặng Kha L sinh năm 1983 (đã ly hôn). Con gồm 03 người, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Cao Thị H bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 19/11/2019 *(có mặt)*.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Đỗ Văn Nhặn; Luật sư Nguyễn Văn Dũng; Luật sư Nguyễn Bích Lan; Luật sư Phùng Ngọc Long, thuộc Đoàn Luật sư Hà Nội.

Địa chỉ: Số 193 Phố Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Lê Hồng S – sinh năm 1982; địa chỉ: Hẻm 125, Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1962; Địa chỉ: Số 278, đường Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Bà Võ Yến L – sinh năm 1965; Địa chỉ: Đường Âu Cơ, khóm 4, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

3. Bà Trần Thị Cẩm T – sinh năm 1990; Địa chỉ: Hẻm 125, Lý Thường Kiệt, khóm 1, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (xin xét xử vắng mặt).

4. Ông Đỗ Duy L – sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 129 Tô Hiến Thành, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, bị cáo Cao Thị H thành lập công ty Cổ phần đầu tư bất động sản START LAND do Hằng làm Chủ tịch Hội đồng quản trị, công ty có văn phòng đặt tại số 40, Hùng Vương, khóm 6, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Phạm Hoàng Văn là người quen biết với Hằng và Nguyễn Thị L. Đầu tháng 5/2019, Văn giới thiệu cho Lan chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (QSDĐ & SHN) của Lan cho Hằng.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/5/2019, Lan cùng người quen là Phan Thanh Bền đến công ty của Hằng để thỏa thuận chuyển nhượng QSDĐ & SHN diện tích 155,3m^2, theo Giấy chứng nhận QSDĐ & SHN số CM 711693 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/3/2018, tọa lạc tại khóm 5, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Nguyễn Thị L đưa ra giá chuyển nhượng ban đầu là 3.000.000.000đ (ba tỷ đồng). Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Lan, Bền và Hằng cùng đi xem nhà đất của Lan nêu trên.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/5/2019, Lan liên hệ qua điện thoại gặp Hằng, thì Hằng đồng ý mua nhà đất của Lan. Hằng đề nghị Lan đưa cho Hằng xem Giấy chứng nhận QSDĐ & SHN. Cùng ngày Lan nhờ Bền đem bản chính Giấy chứng nhận QSDĐ & SHN đến quán cà phê Hoàng Phúc 3 thuộc phường 9, thành phố Cà Mau đưa cho Hằng, lúc này Hằng đang ngồi uống nước cùng với Nguyễn Chí Nguyễn là người quen với Hằng. Hằng và Lan tiếp tục liên hệ qua điện thoại thỏa thuận với nhau nhiều lần nhưng không thống nhất được giá chuyển nhượng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Lan và Bền trực tiếp đến công ty của Hằng thỏa thuận và thống nhất giá chuyển nhượng QSDĐ & SHN của Lan nêu trên là 2.800.000.000đ (hai tỷ tám trăm triệu đồng) và thỏa thuận ngày

16/5/2019 đến Văn phòng Công chứng Trần Mai Hương thuộc phường 7, thành phố Cà Mau để ký hợp đồng chuyển nhượng. Lan tiếp tục đưa giấy Chứng minh nhân dân và sổ Hộ khẩu gia đình của Lan cho Hằng để làm thủ tục chuyển nhượng.

Cùng ngày Cao Thị H đem giấy chứng nhận QSDĐ & SHN của Lan, giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu gia đình của Lan và Hằng đến Văn phòng Công chứng Trần Mai Hương đưa cho Hồ Thị Đảnh – Là chuyên viên của Phòng Công chứng Trần Mai Hương yêu cầu lập hợp đồng Lan ủy quyền cho Hằng. Nhưng sau đó Hằng kêu Đỗ Duy L là nhân viên Công ty của Hằng đến Văn phòng Công chứng Trần Mai Hương lấy lại hồ sơ, không tiếp tục thực hiện hợp đồng ủy quyền từ Lan cho Hằng.

Khoảng 09 giờ ngày 16/5/2019, Hằng rủ Võ Yến L (là người quen với Hằng) đến uống nước tại quán cà phê Góc Phố thuộc phường 7, thành phố Cà Mau. Tại đây Hằng nói với Ly là có thỏa thuận mua nhà đất của Lan với giá 2.800.000.000 đồng (hai tỷ tám trăm triệu), sau đó bán lại cho người khác với giá 3.200.000.000 đồng (ba tỷ hai trăm triệu), do Hằng có nhiều đất nên Hằng nhờ Ly đứng tên hộ để nhận chuyển nhượng nhà đất của Lan. Ly đồng ý nên đưa giấy Chứng minh nhân dân và sổ Hộ khẩu gia đình của Ly cho Hằng để làm thủ tục.

Đến khoảng 12 giờ 45 phút ngày 16/5/2019, Hằng, Ly và Linh đến Văn phòng Công chứng Trần Mai Hương, trên đường đi Hằng đưa QSDĐ & SHN của Lan, giấy Chứng minh nhân dân và sổ Hộ khẩu của Lan và Ly cho Linh, Hằng kêu Linh vào Văn phòng Công chứng Trần Mai Hương yêu cầu lập hợp đồng ủy quyền từ Lan cho Ly thực hiện các quyền định đoạt đối với QSDĐ & SHN của Lan.

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 16/5/2019, Lan và Bền đến Văn phòng Công chứng Trần Mai Hương gặp và ngồi uống nước cùng với Hằng, Ly, Linh trước cửa Văn phòng Công chứng Trần Mai Hương. Lúc này, Hằng nói với Lan là không làm hợp đồng chuyển nhượng mà làm hợp đồng ủy quyền, Lan ủy quyền cho Ly thực hiện quyền định đoạt đối với thửa đất của Lan, sau khi ký hợp đồng ủy quyền xong Hằng sẽ đến Ngân hàng chuyển khoản trả đủ tiền chuyển nhượng cho Lan. Lan hỏi vì sao lại ủy quyền cho Ly, thì Hằng nói dối Ly là chị dâu của Hằng, Hằng có nhiều đất nên muốn để Ly đứng tên thay cho Hằng thực hiện giao dịch và né tránh thuế chuyển nhượng nên làm hợp đồng ủy quyền. Từ đó, Lan tin tưởng ký hợp đồng ủy quyền cho Ly. Sau khi hợp đồng ủy quyền được công chứng xong, Hằng kêu Lan đến Văn phòng công ty của Hằng đợi Hằng đến Ngân hàng chuyển khoản trả tiền cho Lan. Sau khi ký hợp đồng ủy quyền xong, Hằng gọi điện thoại kêu Ly, Linh đem hồ sơ hợp đồng ủy quyền đến quán cà phê Hội Ngộ thuộc phường 7, thành phố Cà Mau đưa cho Hằng. Khi đến quán cà phê Hội Ngộ, Ly, Linh thấy Hằng ngồi uống nước cùng vợ chồng ông Lê Hồng S và bà Trần Thị Cẩm T. Ly đưa toàn bộ hồ sơ hợp đồng ủy quyền giữa Lan và Ly cho Hằng, Hằng kêu Ly về công ty của Hằng để tiếp Lan và Bền. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Lan gọi điện hỏi Hằng chuyển tiền cho Lan chưa, Hằng nói nói dối là đang ở Ngân hàng chuyển tiền trả cho Lan, Hằng kêu Lan về nhà đợi,

còn Ly quay lại quán cà phê Hội Ngộ cùng đi với Hằng, Linh đến Văn phòng Công chứng Minh Hải để Ly ký hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ & SHN của Lan cho vợ chồng Sơn. Khi đến Văn phòng Công chứng Minh Hải, Hằng không vào mà ngồi uống nước ở quán cà phê cạnh Văn phòng Công chứng Minh Hải. Ly, Linh vào Văn phòng Công chứng Minh Hải, Ly ký hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ & SHN của Lan cho vợ chồng Sơn với giá 1.600.000.000đ (một tỷ sáu trăm triệu đồng), lúc này Hằng bỏ về công ty. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhận tiền từ vợ chồng Sơn xong, Ly và Linh đem tiền về Công ty của Hằng, đưa toàn bộ số tiền này cho Hằng.

Do chưa nhận được tiền nên Lan tiếp tục gọi điện thoại hỏi Hằng chuyển khoản cho Lan xong chưa, Hằng nói dối với Lan đã chuyển khoản, kêu Lan yên tâm đợi. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Hằng cùng Ly, Linh và Trương Hùng Anh Tuấn là tài xế đi đến nhà Lan. Ly, Linh, Tuấn ngồi ở ngoài xe đợi, Hằng vào nhà gặp Lan, Hằng tiếp tục nói dối với Lan đã chuyển khoản, nhưng chuyển khác hệ thống ngân hàng nên chuyển chậm, Hằng đặt cọc cho Lan số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), sau đó Lan ghi biên nhận đưa cho Hằng giữ.

Ngày 18/5/2019, Lan cùng Bền đến quán cà phê gần khách sạn Mường Thanh thuộc phường 9, thành phố Cà Mau gặp Hằng và Ly. Tại đây, Hằng thừa nhận chưa chuyển khoản trả tiền cho Lan. Hằng và Ly ký bảng thỏa thuận cam kết đến ngày 22/5/2019 sẽ trả cho Lan 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ), số tiền còn lại Hằng sẽ trả cho Lan trong thời hạn 30 ngày.

Ngày 28/5/2019, Võ Yến L làm đơn tố giác về hành vi lừa đảo của Cao Thị H và cho rằng Ly bị Hằng lừa dối để Ly đứng ra giao dịch chuyển nhượng QSDĐ & SHN của bà Lan để Hằng chiếm đoạt tài sản của Lan. Ngày 10/6/2019, Nguyễn Thị L làm đơn tố giác đối với Cao Thị H và Võ Yến L về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lan. Ngày 19/6/2019, Đỗ Duy L làm đơn tố giác hành vi của Cao Thị H.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự, kết luận: Tổng giá trị tài sản nhà và đất của bà Lan là 2.662.435.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm sáu mươi hai triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 711693 do sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/3/2018 (bản chính); 01 bàn gỗ, mặt hình vuông cạnh 80cm, cao 73 cm (bốn chân), một mặt bên của bàn có chữ A13 màu trắng; 01 quyết định thành lập mới chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh Công ty cổ phần đầu tư bất động sản START LAND ngày 24/7/2018 (bản chính); 01 quyết định của Hội đồng quản trị công ty cổ phần xây dựng Nguyễn Đường ngày 03/8/2018 (bản chính); 01 sao kê chi tiết giao dịch từ ngày 01/5/2019 đến ngày 25/9/2019 của Cao Thị H, số tài khoản 108869910120 (bản chính); 01 bản chấm công không

ngày tháng năm (bản chính); 01 bản chấm công tháng 6/2018 (bản chính); 01 giấy biên nhận tiền ngày 19/8/2018 (bản chính); 01 hợp đồng mua bán xe ngày 30/8/2019 (bản chính); 01 giấy ủy quyền ngày 16/5/2018 (bản chính); 02 phiếu chỉ định xét nghiệm của Đặng Ngọc Nhã Uyên (bản chính); 01 giấy ủy quyền ngày 08/12/2018 của Cao Thị H ủy quyền cho Đặng Ra Đô (bản chính); 01 giấy xác nhận ngày 06/8/2018 của Cao Thị H (bản chính); 01 đơn vay tiền của Cao Thị H ngày 19/8/2019 (bản chính); 01 biên nhận vay tiền của Cao Thị H ngày 20/8/2019 (bản chính); 01 biên lai giao dịch ATM ViettinBank ngày 27/5/2019 (bản chính); 01 phiếu bảo đảm tiệm vàng Thanh Trung I (Thoáng) ngày 17/5/2019 (bản chính); 01 đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn (bản photo); 01 giấy phép xây dựng ngày 22/01/2019 (bản photo).

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị L và ông Lê Hồng S đều yêu cầu được nhận lại giấy chứng nhận QSDĐ & SHN số CM 711693 do sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 21/3/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS-P1 ngày 19/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Cao Thị H về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã tuyên xử như sau:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Các Điều 117, 122, 127; 131; 132; 133, 500, 502 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Thị H 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn kháng cáo theo luật định.

- Ngày 29/6/2022 bị cáo Cao Thị H làm đơn kháng cáo kêu oan.

- Ngày 12/7/2022 bị hại ông Lê Hồng S làm đơn kháng cáo phần dân sự.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Trong vụ án này chưa xem xét đơn kêu oan của bị cáo Cao Thị H, nhưng

với các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy cấp sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Cụ thể: Trưa ngày 16/5/2019 bà Nguyễn Thị L ký hợp đồng uỷ quyền cho Võ Yến L thì ngay trong ngày Võ Yến L ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Lê Hồng S giá thấp hơn giá mà bà Hằng thoả thuận sang nhượng của bà Lan. Bà Ly và ông Linh là người tham gia tích cực trong vụ án này, là người trực tiếp nhận tiền của ông Sơn, việc không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Ly và ông Linh là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Cần làm rõ số tiền thực tế bà Ly, ông Linh nhận của ông Sơn là 1,6 tỷ đồng hay chỉ nhận 1 tỷ 486 triệu đồng? Tại sao sau khi ký hợp đồng sang nhượng cho ông Sơn ngày 16/5/2019, thì ngày 23/5/2019 bà Ly lại ký hợp đồng nhận cọc của bà Trần Thu T 30.000.000 đồng. Trong vụ án này cần xác định bà Lan là bị hại, không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Để giải quyết triệt để vụ án đề nghị Hội đồng xét xử huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm giao về cấp sơ thẩm điều tra lại theo quy định.

- Bào chữa cho bị cáo Cao Thị H các luật sư cũng thống nhất như quan điểm Viện kiểm sát. Nút thắc vấn đề là giao dịch giữa bà Ly và vợ chồng ông Sơn, ông Sơn nói giao 1,6 tỷ. Nhưng Hằng, Ly nói nhận 1,4 tỷ đồng, Ông Sơn có thể mua bán nợ 4%/tháng chớ không phải mua bán ngay tình. Anh Ba cũng không rõ là ai? Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị huỷ án sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, lời khai của bị cáo, bị hại, người liên quan tại phiên toà phúc thẩm xét thấy:

[1] Thông qua người giới thiệu ngày 14/5/2019 bà Nguyễn Thị L sinh năm 1962 địa chỉ: 278 Lý Thường Kiệt, khóm 1, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, liên hệ qua điện thoại gặp Cao Thị H và thoả thuận bằng lời nói bà Lan sang nhượng cho bà Cao Thị H diện tích đất bà Lan đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 21/3/2018 với gá chuyển nhượng là 2.800.000.000 đồng.

Theo bà Lan khai: Theo yêu cầu của bà Cao Thị H không làm hợp đồng chuyển nhượng để tránh tình trạng phải nộp thuế nên yêu cầu bà làm hợp đồng uỷ quyền cho bà Võ Yến L là người của Cao Thị H đứng ra toàn quyền quyết định chuyển nhượng diện tích đất trên. Bà có nhận của Cao Thị H 250.000.000 đồng tiền đặt cọc và làm giấy uỷ quyền cho bà Võ Yến L – bà Ly sử dụng giấy uỷ quyền của bà để sang nhượng diện tích đất trên cho ông Lê Hồng S, mà không trả tiền cho bà. Bà Lan làm đơn tố cáo bà Võ Yến L và Cao Thị H đến cơ quan điều tra về hành vi lừa đảo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Hằng phủ nhận lời khai của bà Lan và cho rằng mình không có thoả thuận sang nhượng đất với bà Lan, việc mua bán đất với bà Lan là do bà Lan và bà Võ Yến L thực hiện bị cáo Hằng không biết, bị cáo cho bà Ly mượn 250.000.000 đồng để đặt cọc cho bà Lan chứ không phải bà tự đặt cọc cho bà Lan để mua đất. Bị cáo cũng không thừa nhận số tiền Võ Yến L đưa lại sau khi ký hợp đồng sang nhượng đất cho ông Lê Hồng S.

[2] Với các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy Võ Yến L là người giúp sức tích cực cho Cao Thị H, sau khi được bà Lan uỷ quyền buổi trưa nhưng buổi chiều bà Võ Yến L làm ngay hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Lê Hồng S và là người cùng Linh nhận tiền sang nhượng từ ông Sơn (ông Sơn khai đã giao 1,6 tỷ đồng, Ly và Linh khai chỉ nhận 1.486.000.000 đồng).

Không dừng lại ở việc sử dụng uỷ quyền để sang nhượng đất cho Lê Hồng S. Ngày 23/5/2019 Võ Yến L còn làm hợp đồng nhận cọc 30.000.000 đồng của bà Trần Thu Thuỷ để sang nhượng diện tích đất mà Võ Yến L đã ký sang nhượng cho ông Lê Hồng S ngày 16/5/2019.

Để tránh bỏ lọt tội phạm. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần phải huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại các nội dung sau:

a/ Làm rõ vì sao Võ Yến L mới được bà Lan uỷ quyền buổi trưa, thì chiều cùng ngày ký sang nhượng đất cho ông Sơn, ai là người giới thiệu Võ Yến L sang nhượng cho ông Lê Hồng S, Cao Thị H có cùng đi với Ly khi ký sang nhượng đất cho ông Sơn không?

b/ Xác định số tiền thực tế Võ Yến L, Đỗ Duy L nhận từ ông Lê Hồng S là 1,6 tỷ đồng hay 1.486.000.000đ nếu thực tế Võ Yến L, Đỗ Duy L chỉ nhận 1.486.000.000đ thì tại sao ký hợp đồng chuyển nhượng 1,6 tỷ đồng mà chỉ nhận 1.486.000.000đ, khi nhận số tiền ít hơn hợp đồng thì Ly có trao đổi với bị cáo Hằng không? Ý kiến của Hằng như thế nào? Tại biên bản phiên toà trang 15 (ngày 29/9/2020) Ly khai khi nhận tiền của ông Sơn 1,6 tỷ đồng, Linh đưa lại cho Sơn 11.400.000đ, còn thực nhận 1.486.000.000đ cần làm rõ lời khai của Ly, lý do vì sao đưa lại cho Lê Hồng S 11.400.000đ?

c/ Làm rõ vì sao ngày 16/5/2019 làm hợp đồng chuyển nhượng đất cho Lê Hồng S, nhưng ngày 23/5/2019 Võ Yến L lại làm hợp đồng nhận cọc của Trần Thu Thuỷ 30.000.000đ để bán diện tích đất đã sang nhượng cho Lê Hồng S (BL 118, 119, 120 và 121)

Làm rõ Võ Yến L có giao hợp đồng đặt cọc ngày 23/5/2019 cho bị cáo Cao Thị H không? nếu không thì ở đâu bị cáo Cao Thị H có hợp đồng đặt cọc giao cho Cơ quan công an. Nếu có giao hợp đồng đặt cọc cho bị cáo Hằng thì tại sao phải giao cho bị cáo Hằng, nếu bị cáo Hằng không biết hay không liên quan chuyện gì đến việc chuyển nhượng đất của Võ Yến L thì giữ hợp đồng đặt cọc của Võ Yến L để làm gì?

Cần điều tra làm rõ số tiền mà tên Tuấn nộp vào tài khoản của Cao Thị H tại Ngân hàng Viettinbank vào ngày 17/5/2019 đồng thời cũng xác minh làm rõ Nguyễn Thế Lợi có chuyển cho Hằng 1,8 tỷ đồng hay không? Chuyển từ khi nào? từ quan hệ giao dịch nào? Hằng rút hết tiền ông Nguyễn Thế Lợi lúc nào và chi vào khoản nào? Từ đó mới có thêm căn cứ kết luận số tiền Tuấn nộp vào tài khoản Cao Thị H ở ngân hàng Viettinbank ngày 17/5/2019 có liên quan gì đến khoản tiền mà Ly và Linh nhận của Lê Hồng S vào ngày 16/5/2019 khai đã đưa số tiền trên cho Hằng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại là phù hợp với chứng cứ khách quan của vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Do án sơ thẩm bị hủy nên bị cáo Hằng không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau để điều tra lại theo quy định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Cà Mau; (4)
- VKSND tỉnh Cà Mau; (1)
- Công an tỉnh Cà Mau; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau; (1)
- Cục THADS tỉnh Cà Mau; (1)
- Trại giam CA tỉnh Cà Mau; (4)
- BCTN;
- Lưu: VP, HS, THUY 17b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thành Văn